

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy
về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến 2025, định hướng
đến năm 2030 trên địa tỉnh Lâm Đồng**

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (viết tắt là *Nghị quyết số 19-NQ/TU*), Huyện ủy Lạc Dương ban hành Chương trình hành động thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I- TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI HUYỆN LẠC DƯƠNG

Qua hơn 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 14/4/2017 của Huyện ủy về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2030, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện nên hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật của huyện đã có bước phát triển tốt trên nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Lạc Dương lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Nhận thức các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân và người dân về vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương được nâng lên, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng được cải thiện; một số công trình trọng điểm của huyện đã, đang triển khai cùng với việc tiếp tục triển khai một số công trình mới, từng bước làm thay đổi căn bản kết cấu hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng mạnh các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Hệ thống giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước thường xuyên được quan tâm đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện, ngày càng đồng bộ, đảm bảo tính định hướng lâu dài và đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng trên địa bàn huyện đã được chú trọng, triển khai có hiệu quả.

Tuy nhiên, Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Một số địa phương cơ sở chưa thực sự chủ động trong khai thác các nguồn lực phục vụ cho đầu tư kết cấu hạ tầng. Môi trường đầu tư ít hấp dẫn đối với các nhà đầu tư, nhất là đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp chế biến. Việc tranh thủ, huy động các nguồn lực bên ngoài để đầu tư kết cấu hạ tầng còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế nêu trên đó là: Huyện Lạc Dương có địa hình trải dài và bị chia cắt rõ rệt khiến cho việc đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ gặp rất nhiều khó khăn do chi phí đầu tư cao. Công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch đất đai còn bộc lộ hạn chế, chưa theo kịp nhu cầu phát triển, chưa tạo ra dư địa, động lực cho sự phát triển.

II. MỤC TIÊU

1. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, bảo đảm cho phát triển nhanh và bền vững, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Phát triển hệ thống đô thị thị trấn Lạc Dương và các đô thị hình thành trong giai đoạn tới theo mạng lưới, phân bố hợp lý, đồng bộ, thống nhất, kết nối tốt với các trung tâm kinh tế để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Đến năm 2030, đô thị thị trấn Lạc Dương được công nhận đô thị loại IV.

3. Đầu tư kết cấu hạ tầng đối với những lĩnh vực then chốt, có khả năng tạo đột phá để phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Lạc Dương lần thứ XI, Nhiệm kỳ 2020-2025.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung nguồn lực đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

1.1. Đầu tư hạ tầng giao thông

- Tập trung huy động nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hệ thống hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu phát triển, trong đó đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng mới các tuyến đường giao thông trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025. Phát triển giao thông, vận tải đảm bảo kết nối giao thông liên vùng, liên xã; giữa huyện Lạc Dương với các vùng phụ cận. Đến năm 2030, các tuyến đường huyện đạt tiêu chuẩn tối thiểu cấp IV-miền núi.

- Đầu tư xây dựng, phát triển đường giao thông nông thôn phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chú trọng phát triển hệ thống mạng lưới giao thông nông thôn, giao thông vào các khu sản xuất tập trung;

- Phân bổ nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên.

- Kết hợp các nguồn vốn của nhà nước, huy động tối đa mọi nguồn lực tại địa phương, các nguồn vốn đóng góp, hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân để đầu tư có hiệu quả.

- Đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông trên địa bàn thị trấn Lạc Dương đảm bảo tuân thủ quy hoạch được duyệt và các tiêu chuẩn về giao

thông đô thị loại V và định hướng phát triển đạt tiêu chí đô thị loại IV. Ưu tiên đầu tư, nâng cấp, mở rộng hạ tầng giao thông trên địa bàn xã Đa Sar theo hướng đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới nâng cao và tiệm cận tiêu chí đô thị loại V.

1.2. Hạ tầng năng lượng điện

- Phối hợp với ngành Điện, tiếp tục đầu tư từng bước hoàn thiện hạ tầng mạng lưới điện, bảo đảm cung cấp điện thường xuyên, an toàn, ổn định đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện;

- Tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp mở rộng, hiện đại hóa hệ thống lưới điện phục vụ điện chiếu sáng đô thị, các khu tái định cư, các khu sản xuất công nghiệp, nông nghiệp tập trung; phân đấu hệ thống điện toàn huyện đảm bảo gọn gàng, mỹ quan, an toàn.

- Đầu tư hệ thống dẫn điện đảm bảo 100% hộ dân có điện sử dụng.

- Tập trung huy động các nguồn xã hội hóa và nhân dân chung tay tiếp tục nhân rộng mô hình Thắp sáng đường quê. Ưu tiên sử dụng nguồn năng lượng xanh, giúp giảm thiểu khí thải gây hiệu ứng nhà kính, góp phần bảo vệ môi trường và hạn chế biến đổi khí hậu.

1.3. Hạ tầng thương mại, du lịch, dịch vụ

Tổ chức khai thác có hiệu quả, sử dụng hết công năng kinh doanh, buôn bán tại Chợ thị trấn Lạc Dương; kêu gọi đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại, khu phức hợp đô thị, siêu thị nhỏ, chợ trung tâm cụm xã Đa Nhim và các cơ sở bảo quản, chế biến nông sản sau thu hoạch. Đến năm 2030, tập trung phát triển các mô hình chợ, siêu thị, trung tâm thương mại tại các khu đô thị, khu dân cư mới theo hướng hiện đại, văn minh.

Tiếp tục rà soát, đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật kết nối đến các khu du lịch trọng điểm của huyện, tỉnh gắn với công tác quy hoạch nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư các dự án du lịch, dịch vụ.

Tiếp tục định hướng phát triển du lịch là ngành kinh tế động lực; tạo điều kiện thuận lợi, thu hút, hỗ trợ nhà đầu tư sớm triển khai các dự án khu du lịch trên địa bàn; phối hợp tôn tạo nâng cao cơ sở hạ tầng, chất lượng phục vụ, đa dạng hóa sản phẩm tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn; liên kết xây dựng các tuyến du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch canh nông...

1.4. Hạ tầng nông nghiệp, nông thôn

- Đầu tư nâng cấp, phát triển hạ tầng sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại, đồng bộ, kết nối để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên huy động nguồn lực đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình nước sinh hoạt đáp ứng tốt nhu cầu của người dân; rà soát, cải tạo các công trình cấp nước, thay thế các dây chuyền công nghệ xử lý nước tiên tiến. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ hộ dân vùng nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99% với tiêu chuẩn 90-100 lít/người/ngày đêm, trong đó có 60% được sử dụng nước sạch.

- Chương trình nông thôn mới:

+ Hoàn thành tiêu chí nông thôn mới đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 318/QĐ-TTg, Quyết định số 319/QĐ-TTg và Quyết định số 320/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng chính phủ.

+ Duy trì 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (5/5 xã) quy định tại Quyết định số 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng chính phủ. Phấn đấu đến năm 2024, xã Đa Sar được công nhận là xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; huyện Lạc Dương được công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới;

+ Đến hết năm 2025, có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

1.5. Hạ tầng thủy lợi

- Tiếp tục tập trung xây dựng, nâng cấp, cải tạo các công trình thủy lợi trọng điểm, kiên cố hóa kênh mương.... Nâng cấp, sửa chữa và quản lý khai thác hiệu quả các công trình thủy lợi hiện có; tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp đào ao, hồ và ứng dụng công nghệ tưới tiêu tiết kiệm nước trong sản xuất nông nghiệp. Phấn đấu đến năm 2025, đáp ứng khoảng trên 90% diện tích gieo trồng được tưới tiêu; hệ thống thủy lợi toàn huyện được đầu tư đồng bộ giữa các xã và phù hợp với quy hoạch của từng xã.

1.6. Hạ tầng giáo dục - đào tạo

Thực hiện tốt công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp các cấp học làm cơ sở để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất giáo dục, cơ sở trường, lớp học theo hướng kiên cố, đạt chuẩn quốc gia, bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục. Phấn đấu đến năm 2025, 100% trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định;

Đối với bậc học Mầm non từng bước giảm các điểm lẻ ở mức phù hợp nhất, đầu tư cho trường chính để đáp ứng các yêu cầu cao hơn cho giáo dục mầm non ở các địa phương. Ưu tiên thành lập mới trường mầm non tư thục theo hướng trường mầm non chất lượng cao và khuyến khích mở các nhóm trẻ tư thục tại thị trấn Lạc Dương để góp phần nâng tỷ lệ trẻ nhà trẻ đến trường đạt mục tiêu đề ra.

Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư lĩnh vực giáo dục - đào tạo. Xây dựng các danh mục dự án, công trình và huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư cơ sở giáo dục, đào tạo chất lượng cao.

1.7. Hạ tầng văn hóa - thể thao

- Đầu tư, nâng cấp, chỉnh trang các thiết chế văn hoá từ huyện đến cơ sở, nhằm hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân địa phương, du khách. Phần đầu 100% các xã, thị trấn có thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được đầu tư, nâng cấp đạt chuẩn vào năm 2030.

- Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hoá các hoạt động văn hoá, huy động mọi nguồn lực cho phát triển văn hoá, gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hoá.

1.8. Hạ tầng khoa học - công nghệ

- Tạo chuyển biến mới và phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, đặc biệt ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển hệ thống các dịch vụ, tư vấn, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất.

- Tranh thủ tối đa các nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên để đầu tư dự án Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện.

1.9. Hạ tầng y tế

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế tại Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế cấp xã theo hướng đồng bộ, hiện đại để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; củng cố, kiện toàn mạng lưới y tế ở cơ sở gắn với nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích loại hình y tế ngoài công lập phát triển;

- Phần đầu đến năm 2025, duy trì, giữ vững 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao (xã Đạ Sar, xã Đạ Nhim, xã Lát).

1.10. Hạ tầng thông tin - truyền thông

- Chuyển dịch hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị.

- Triển khai đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu, phát triển nền tảng số phục vụ cho hoạt động của chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông từng bước đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh việc đầu tư hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin và áp dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính.

1.11. Hạ tầng đô thị

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững. Quy hoạch đô thị phải có cách tiếp cận đa ngành, tầm nhìn dài hạn, toàn diện, có tính chiến lược, tôn trọng quy luật thị trường và nguyên tắc phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổ chức thực hiện Kế hoạch quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn huyện Lạc Dương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 31/5/2021 của Huyện Ủy Lạc Dương về phát triển hạ tầng gắn với quy hoạch trên địa bàn huyện Lạc Dương, mở rộng không gian đô thị thị trấn Lạc Dương. Trong đó, tập trung huy động nguồn lực đầu tư các trục giao thông kết nối giữa huyện Lạc Dương với thành phố Đà Lạt.

- Tập trung huy động nguồn lực phát triển các đô thị gắn với động lực của từng vùng. Mở rộng không gian đô thị thị trấn Lạc Dương; với vai trò là trung tâm tổng hợp, trung tâm chuyên ngành cấp huyện về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, du lịch, y tế, khoa học và công nghệ, trung tâm hành chính cấp huyện, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện; là đô thị vệ tinh của thành phố Đà Lạt.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình nước sinh hoạt đáp ứng tốt nhu cầu của người dân.

- Định hướng đến năm 2025:

+ Tỷ lệ đô thị hoá đến năm 2025 là 49,79%; đất xây dựng đô thị trên toàn huyện đạt khoảng 650 - 774,16 ha.

+ Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị thị trấn Lạc Dương tiệm cận tiêu chí đô thị loại IV; phát triển xã Đạ Sar theo hướng đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kết hợp xã hội hóa công tác quy hoạch.

- Định hướng đến năm 2030:

+ Tỷ lệ đô thị hoá đến năm 2030 là 57,58%, đất xây dựng đô thị trên toàn huyện đạt khoảng 774,16 - 1000 ha;

+ Thị trấn Lạc Dương đạt tiêu chí đô thị loại IV; phát triển xã Đạ Sar (huyện Lạc Dương) tiệm cận tiêu chí đô thị loại V.

1.12. Hạ tầng cụm công nghiệp

Tập trung nguồn lực đầu tư Cụm công nghiệp Lạc Dương để thu hút đầu tư công nghiệp chế biến nông sản, dược liệu, nhằm nâng cao giá trị hàng hóa qua đó nâng cao thu nhập cho người dân. Phấn đấu đến năm 2030, thu hút đầu tư, lấp đầy 70% diện tích đất công nghiệp.

2. Nâng cao chất lượng quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch

- Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch huyện đảm bảo tích hợp kịp thời, đầy đủ các quy hoạch ngành, lĩnh vực, nhằm mục tiêu đảm bảo khai thác có hiệu quả các nguồn lực, phát huy tối đa những lợi thế của từng ngành, lĩnh vực và của từng địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, rà soát quy hoạch, điều chỉnh và lập mới quy hoạch, lập quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết tại đô thị và trung tâm các xã trên địa bàn huyện theo đúng quy định.

- Tập trung hoàn thành các đồ án quy hoạch trọng điểm của huyện: Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện, Quy hoạch chung xây dựng các xã, Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Lạc Dương; năm 2024 hoàn thành Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương với định hướng mở rộng không gian đô thị, tăng chỉ tiêu về mật độ xây dựng và hệ số sử dụng đất...

3. Thu hút và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả

- Tiếp cận, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ từ cấp trên trong việc bố trí vốn cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, đặc biệt là các công trình trọng điểm, cấp bách của huyện.

- Đẩy mạnh thu hút các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; chủ động thu hút các nhà đầu tư có năng lực và tiềm lực để triển khai các dự án lớn.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính và tiết kiệm chi phí trong quá trình đầu tư

4. Sử dụng đồng bộ các giải pháp về quản lý đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai của huyện; tập trung rà soát thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư, định canh; triển khai xây dựng công trình, dự án đảm bảo theo tiến độ đầu tư được phê duyệt.

- Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung và tổ chức triển khai đạt hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện nhằm khai thác, sử dụng quỹ đất một cách hợp lý, hiệu quả; sử dụng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm công cụ pháp lý hữu hiệu để hỗ trợ quản lý Nhà nước về đất đai.

- Tuyên truyền, vận động người dân tích cực ủng hộ chủ trương của Nhà nước trong thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư; tham gia hiến đất để xây dựng các công trình, dự án phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động này một cách sát thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương mình. Định kỳ tiến hành sơ kết và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, tuyên truyền của huyện thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, góp phần tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

3. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình hành động này. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, (B/c)
- Đồng chí Phạm Thị Phúc, UVBTV, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, (B/c)
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Phạm Triều